

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam - CTCP

Năm báo cáo: 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100104443 đăng ký lần đầu ngày 30/6/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 05/10/2016
 - Vốn điều lệ: 631.010.000.000 đồng
 - Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 631.010.000.000 đồng
 - Địa chỉ: 519 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 - Số điện thoại: 04.38626769
 - Số fax: 04.38623645
 - Website: www.vilico.vn
 - Mã cổ phiếu (Upcom): VLC
- * Quá trình hình thành và phát triển:

Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 862 NN-TCCB/QĐ ngày 21 tháng 6 năm 1996 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn bao gồm các đơn vị thành viên có quan hệ gắn bó về kinh tế, công nghệ, thương mại, thông tin, khoa học - kỹ thuật, đào tạo, nghiên cứu,... hoạt động trong ngành chăn nuôi, nhằm thực hiện việc tích tụ, tập trung phân công chuyên môn hóa và hợp tác kinh doanh để hoàn thành nhiệm vụ nhà nước giao, nâng cao khả năng kinh doanh và hiệu quả kinh tế của từng đơn vị thành viên và toàn Tổng công ty, đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế.

Năm 2005 Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 2799/QĐ/BNN-ĐMDN ngày 17/10/2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Năm 2010 Công ty mẹ - Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 1470/QĐ/BNN-ĐMDN ngày 01/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Quyết định số 119/QĐ/BNN-ĐMDN ngày 17/01/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tổng công ty đã liên tục triển khai thực hiện ngay các nội dung công việc để cổ phần hoá Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam - Công ty TNHH một thành viên. Ngày 26/6/2013 Tổng công ty đã họp Đại hội đồng cổ đông thành lập công ty cổ phần. Ngày 01/7/2013 Tổng công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần.

Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần kể từ ngày 01/7/2013, kế thừa các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam - Công ty TNHH 1 thành viên theo các quy định của pháp luật.

Từ năm 2015 Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP triển khai thực hiện phương án thoái toàn bộ phần vốn nhà nước tại Tổng công ty. Đến tháng 6/2016 phương án thoái toàn bộ vốn nhà nước tại Tổng công ty được thực hiện hoàn tất và trong cơ cấu vốn điều lệ của Tổng công ty không còn cổ đông nhà nước.

* Các sự kiện khác: không có

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Tổng công ty tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính và nhiệm vụ được giao, phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của Tổng công ty. Trong đó chú trọng các ngành nghề kinh doanh:

- Chăn nuôi giống, chăn nuôi gia súc, gia cầm: lợn, bò, gà; chế biến sản phẩm chăn nuôi.

- Sản xuất, cung ứng vật tư thiết bị ngành chăn nuôi.

- Kinh doanh vật tư thú y chăn nuôi, thuốc thú y.

- Sản xuất, kinh doanh nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi thành phẩm.

- Kinh doanh nguyên liệu sản xuất bia, thực phẩm.

Các ngành nghề kinh doanh còn lại thuộc nhóm ngành nghề kinh doanh có liên quan, hỗ trợ cho các ngành nghề kinh doanh chính nhằm tăng cường năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh cho Tổng công ty.

* Địa bàn kinh doanh:

+ Công ty Chăn nuôi Tam Đảo: có trụ sở tại xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Chi nhánh Chăn nuôi Mỹ Văn: có trụ sở tại xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

+ Xí nghiệp Thức ăn Chăn nuôi An Khánh: có trụ sở tại xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Hà Nội.

+ Trung tâm Thương mại và Thiết bị tổng hợp: có trụ sở tại số 6 Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

+ Chi nhánh Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh: có trụ sở tại số 87 Nguyễn Du, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Xí nghiệp Truyền giống gia súc và Phát triển chăn nuôi miền Nam: có trụ sở tại 42/18 Nguyễn Bình Khiêm, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

* Mô hình quản trị.

* Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền và nhiệm vụ như sau:

+ Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Tổng Công ty; định hướng phát triển Tổng Công ty.

+ Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán.

+ Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó.

+ Quyết định việc tăng giảm vốn điều lệ.

+ Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán.

+ Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị.

+ Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Tổng Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.

+ Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng kiểm soát viên.

+ Số lượng thành viên Hội đồng quản trị.

+ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

+ Xem xét, thông qua tổng số tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị.

- + Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.
- + Lựa chọn Công ty kiểm toán.
- + Chia tách, sáp nhập, hợp nhất hoặc chuyển đổi Tổng công ty.
- + Tổ chức lại, chấm dứt hoạt động và giải thể (thanh lý) Tổng công ty; chỉ định người tham gia Ban thanh lý.
- + Quyết định các dự án đầu tư, hợp đồng mua, bán, vay, cho vay tài sản và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Tổng Công ty.
- + Quyết định mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành.
- + Tổng Công ty hoặc các chi nhánh của Tổng công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty và các chi nhánh của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.
- + Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc.
- + Xem xét sai phạm và quyết định mức xử lý đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho Tổng Công ty và các cổ đông của Tổng Công ty.
- + Quyết định các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.
- Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị Tổng công ty có năm (05) thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau:

- + Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh trung hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm và ngân sách hàng năm; Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- + Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- + Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- + Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc và quyết định mức

tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó và báo cáo những nội dung này tại Đại hội đồng cổ đông.

+ Quyết định bổ nhiệm và bãi nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và các lợi ích khác đối với các chức danh: Phó Tổng giám đốc; Kế toán trưởng; Giám đốc các đơn vị trực thuộc; Trưởng các phòng chức năng và chuyên môn của Tổng Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc;

+ Giải quyết các khiếu nại của Tổng Công ty với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Tổng Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó.

+ Phê chuẩn và ủy quyền cho Tổng giám đốc bổ nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và các lợi ích khác các chức danh: Phó trưởng phòng các phòng chức năng và chuyên môn của Tổng công ty; Phó giám đốc các đơn vị trực thuộc và các cán bộ quản lý khác ngoài quy định tại Điểm này theo đề nghị của Tổng giám đốc;

+ Thông qua các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Tổng Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ này

+ Thông qua các quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng Công ty.

+ Quyết định cử hoặc ủy quyền người đại diện phần vốn góp (cổ phần) của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp khác;

+ Quyết định cơ cấu tổ chức của Tổng Công ty, các Quy chế quản lý nội bộ của Tổng Công ty, Quy chế người đại diện vốn của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp khác, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

+ Giải quyết các khiếu nại của Tổng Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Tổng Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;

+ Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;

+ Quyết định chào bán cổ phiếu mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

+ Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;

+ Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;

+ Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 1 Điều 130 Luật Doanh nghiệp.

+ Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành;

+ Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;

+ Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Tổng Công ty.

- Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị điều hành của Tổng công ty. Ban kiểm soát Tổng công ty có 3 thành viên, trong đó có 1 thành viên có trình độ chuyên môn về tài chính kế toán. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ sau:

+ Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.

+ Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

+ Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng và quý của Tổng Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.

+ Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

+ Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Tổng Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Tổng Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều lệ Tổng công ty.

+ Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.

+ Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

+ Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

+ Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của công ty.

+ Có quyền sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

+ Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

+ Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Tổng Giám đốc:

Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty, điều hành mọi mặt các hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Tổng công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

+ Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Tổng Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Quyết định tất cả các vấn đề kinh doanh hàng ngày của Tổng Công ty và các vấn đề khác không cần phải có nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

+ Kiến nghị, trình Hội đồng quản trị ký quyết định ban hành các phương án cơ cấu tổ chức, Quy chế nội bộ của Tổng Công ty; Quy chế hoạt động của người đại diện phần vốn của Tổng Công ty tại các công ty con và công ty liên kết; Điều lệ

tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc cũng như các Quy chế khác cần thiết phù hợp với các quy định của pháp luật.

+ Đề nghị Hội đồng quản trị bổ nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và phụ cấp (nếu có) các chức danh Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc các đơn vị trực thuộc, Trưởng các phòng chức năng và chuyên môn của Tổng công ty. Bổ nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương, phụ cấp (nếu có) đối với toàn bộ các chức danh quản lý khác còn lại trong Tổng Công ty sau khi trình và được Hội đồng quản trị phê chuẩn.

+ Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động. Tuyển dụng lao động theo kế hoạch đã được Hội đồng quản trị phê chuẩn. Bố trí sắp xếp lao động theo yêu cầu của công việc sản xuất kinh doanh, phù hợp với Bộ Luật lao động. Có quyền kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động, cho thôi việc đối với cán bộ, công nhân viên, người lao động theo đúng Bộ Luật lao động và Luật Doanh nghiệp. Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong Tổng Công ty.

+ Vào tháng 12 hàng năm, Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm.

+ Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Tổng công ty.

+ Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Tổng công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Tổng công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các Quy chế của Tổng công ty.

+ Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh.

+ Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các Quy chế của Tổng công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và pháp luật.

+ Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

- Phó Tổng Giám đốc:

Phó Tổng Giám đốc là người phụ trách các phần việc do Tổng giám đốc phân công hoặc ủy quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Tổng giám đốc về công việc của mình.

- Các phòng nghiệp vụ, chức năng:

Chịu trách nhiệm giúp việc cho Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc đối với từng phần hành công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

* Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết):

TT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Hoạt động sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ (đồng)	Vốn của Tổng công ty	
					Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phần
I	Công ty con			577,931,194,869		29,853,458
1	CTy CP giống bò sữa Mộc Châu	Sơn La	Chăn nuôi bò sữa, chế biến các SP từ sữa	568,460,460,000	51.00	28,991,345
2	CTy CP chăn nuôi Miền Trung	Quảng Nam	Chăn nuôi lợn	9,470,734,869	91.03	862,113
II	Công ty liên kết			186,563,126,631		6,520,479
1	CTy CP giống gia cầm Lương Mỹ	Hà Nội	Chăn nuôi gà	55,001,800,000	36.00	1,980,100
2	CTy TNHH PTCN Peterhand HN	Hà Nội	SX thức ăn chăn nuôi	6,816,026,631	36.00	245,377
3	CTy CP ĐT&XNK SSGC Hải Phòng	Hải Phòng	Chăn nuôi, KD trâu bò	16,388,580,000	30.00	491,658
4	CTy CP gà giống Châu thành	Nam Định	Chăn nuôi gà	4,000,000,000	39.35	157,387
5	CTy CP GVN&CT Đồng Giao	Ninh Bình	Chăn nuôi lợn	5,000,000,000	36.44	182,200
6	CTy CP giống gia súc Thanh Ninh	Thanh Hóa	Chăn nuôi dê	5,320,000,000	45.00	239,400
7	CTy CP G&VTCN Bắc Trung Bộ	Nghệ An	Truyền tinh	1,630,000,000	37.27	60,750
8	CTy CP phát triển GGS Miền Trung	Khánh Hòa	Truyền tinh	2,400,000,000	33.75	81,000
9	CTy CP giống gia cầm Miền nam	Tp Hồ Chí Minh	Dịch vụ	15,000,000,000	36.72	550,800
10	CTy CP Việt Phong	Tp Hồ Chí Minh	Sản xuất TĂ chăn nuôi	21,386,720,000	30.78	658,193
11	CTy CP An Đại Việt	Tp Hồ Chí Minh	Kinh doanh thương mại	23,000,000,000	34.84	801,320
12	CTy CP đầu tư TM&CN Đông Á	Tp Hồ Chí Minh	Chăn nuôi lợn	30,620,000,000	35.02	1,072,294

4. Định hướng phát triển:

* Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Xây dựng Tổng công ty có cơ cấu hợp lý, hoạt động có hiệu quả, phát triển ổn định, bền vững; không ngừng nâng cao lợi ích của các cổ đông. Xây dựng và phát triển, mở rộng thương hiệu của Tổng công ty và của các đơn vị thành viên.

* Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung các nguồn lực để phát triển 4 ngành sản xuất kinh doanh chủ lực của Tổng công ty, bao gồm:

+ Ngành sản xuất chăn nuôi lợn: thực hiện chủ yếu tại Tổng công ty

+ Ngành chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa: thực hiện tại Công ty cổ phần giống bò sữa Mộc Châu (công ty con của Tổng công ty)

+ Ngành giết mổ, chế biến sản phẩm từ gia súc, gia cầm: phát triển từng bước, phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế của Tổng công ty.

- Tiếp tục nuôi dưỡng, quản lý tốt đàn giống gia súc, gia cầm, đảm bảo an toàn dịch bệnh, từng bước nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản xuất, tăng năng lực cạnh tranh. Sản xuất chăn nuôi đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, theo tiêu chuẩn VietGAHP và an toàn sinh học.

- Tăng cường tích lũy vốn để tập trung đầu tư phát triển vào những lĩnh vực, ngành hàng có triển vọng và mang tầm chiến lược.

- Công ty con và các công ty liên kết gắn kết với Tổng công ty thông qua góp vốn đầu tư, công nghệ, thương hiệu, uy tín và thị trường để từng bước hình thành từng ngành sản xuất chính: Chăn nuôi lợn, chăn nuôi bò sữa, bò thịt; chăn nuôi gà; đồng thời có gắn với giết mổ, chế biến thịt, sữa và các sản phẩm chăn nuôi phục vụ tiêu dùng trong nước và tiến tới xuất khẩu.

- Sử dụng hợp lý, khai thác tối đa, có hiệu quả các nguồn lực được giao; hoạt động kinh doanh có hiệu quả. Khai thác tốt hơn, hiệu quả hơn các tiềm năng thế mạnh sẵn có, lợi thế của Tổng công ty và các đơn vị về đất đai, vị trí địa lý, thương hiệu, sản phẩm.

* Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

5. Các rủi ro: Rủi ro về dịch bệnh là rủi ro ảnh hưởng lớn nhất đến hoạt động của Tổng Công ty. Những năm vừa qua ngành chăn nuôi phải đối mặt với hàng loạt dịch bệnh trên gia súc, gia cầm như cúm gia cầm, bệnh tai xanh, bệnh lở mồm long móng... Là Tổng Công ty hoạt động trong lĩnh vực cung cấp giống gia cầm, gia súc khi phát hiện có dịch sẽ phải có các biện pháp như tiêu hủy làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất chăn nuôi. Ngoài ra, những lo ngại về vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm cũng dẫn đến sản lượng tiêu thụ các sản phẩm thực phẩm gia súc, gia cầm giảm theo. Rõ ràng, để hạn chế rủi ro về dịch bệnh, chăn nuôi trang trại, công nghiệp là xu thế tất yếu của phát triển ngành chăn nuôi trong tương lai. Thực tế, mô hình chăn nuôi của Tổng Công ty là những trang trại chăn nuôi

quy mô lớn, công tác phòng chống dịch bệnh được chú trọng nên cũng hạn chế được rủi ro từ dịch bệnh một cách tối đa.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu kỳ (01/01/2016)	Số cuối kỳ (31/12/2016)
I. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	298.431	369.648
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	44.281	209.759
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	143.000	88.000
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	64.207	30.310
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	45.412	37.847
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	1.531	3.732
II. Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	459.976	422.379
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	60	60
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	43.913	49.093
- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	43.913	49.093
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	240-BCĐKT	4	0
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	393.428	354.596
Trong đó: - Đầu tư vào công ty con	251-BCĐKT	282.994	282.994
- Dự phòng giảm giá đầu tư TCDH	254-BCĐKT	(22.901)	(36.757)
5. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	22.571	18.630
III. Nợ phải trả	300-BCĐKT	68.581	71.333
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	68.512	68.507
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	69	2.826
IV. Nguồn vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	689.825	720.694
1. Vốn của chủ sở hữu	410-BCĐKT	689.825	720.694
Trong đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	631.010	631.010
V. Kết quả kinh doanh			
1. Tổng doanh thu		588.087	506.069
- Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	10-BCKQKD	512.325	410.051
- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	60.044	86.899
- Thu nhập khác	31-BCKQKD	15.718	8.450
2. Tổng chi phí		535.359	428.046
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	50-BCKQKD	52.728	78.023
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	52.728	77.157

II. Chỉ tiêu khác			
1. Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách		5.669	24.566
2. Lợi nhuận trước thuế/Vốn CSH (%)		8,35	12,36
3. Tổng nợ phải trả/Vốn CSH (%)		10,86	11,33
4. Tổng Quỹ lương		27.157	29.918
5. Số lao động bình quân		340	335
6. Tiền lương bình quân người/năm		80	89

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác).

*** Tổng Giám đốc:**

- Họ và tên: Nguyễn Hồng Anh
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 07/10/1974
- Nơi sinh: Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 011745655 Ngày cấp: 12/3/2010 Nơi cấp: Hà Nội
- Quê quán: Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Số 118 Tổ 1 Phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú hiện nay: Số 118 Tổ 1 Phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0912123183
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác:
 - + Từ 10/1995 đến 4/2001: Cán bộ kỹ thuật Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội
 - + Từ 4/2001 đến 11/2002: Phó phòng kỹ thuật Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội
 - + Từ 11/2002 đến 9/2004: Trưởng phòng kỹ thuật Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội

- + Từ 9/2004 đến 9/2014: Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ thực vật Hà Nội
- + Từ 9/2014 đến 6/2016: Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội
- + Từ 6/2016 đến nay: Thành viên HĐQT Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP. Trong đó từ tháng 9/2016 đến nay kiêm giữ chức vụ Tổng Giám đốc Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP.

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP.

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có

- Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

*** Phó Tổng Giám đốc:**

- Họ và tên: Bùi Đức Hoàn

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 11/5/1964

- Nơi sinh: Xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Số CMND: 110855791 Ngày cấp: 20/7/2010 Nơi cấp: Hà Nội

- Quê quán: Xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định

- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: số 5, Tập thể gia cầm, Phường Vạn Phúc, Hà Đông, HN

- Địa chỉ thường trú hiện nay: căn hộ số A2109, chung cư Thăng Long 01, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

- Số điện thoại liên lạc: 0913068579

- Trình độ văn hoá: 10/10

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Tài chính

- Quá trình công tác:

- + Từ năm 1986 đến năm 1996: kế toán viên, sau đó làm Trưởng phòng Kế toán tài vụ Trung tâm nghiên cứu gia cầm (thuộc Liên hiệp Xí nghiệp gia cầm VN).

- + Từ năm 1996 đến năm 2005: phó phòng Tài chính Kế toán, sau đó năm 2004 làm Quyền Kế toán trưởng Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam.

- + Từ năm 2005 đến tháng 01/2010: Kế toán trưởng Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam.

- + Từ tháng 01/2010 đến tháng 11/2010: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam
 - + Từ tháng 11/2010 đến tháng 6/2013: Tổng Giám đốc Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam - CTy TNHH MTV
 - + Tháng 7/2008 được bổ nhiệm giữ chức Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam. Từ tháng 7/2010 đến tháng 6/2013 được bổ nhiệm giữ chức Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam (trong đó: từ tháng 7/2010 đến tháng 11/2010 được bổ nhiệm giữ chức Thành viên Hội đồng thành viên, Phụ trách Hội đồng thành viên Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam);
 - + Từ Tháng 7/2013 đến tháng 6/2016: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam - CTCP.
 - + Từ tháng 7/2016 đến tháng 8/2016: Tổng Giám đốc Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam - CTCP.
 - + Từ tháng 9/2016 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam - CTCP.
 - Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam - CTCP.
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
 - Số cổ phần sở hữu: 102.600 cổ phần
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
 - + Cá nhân sở hữu: 102.600 cổ phần
- * Phó Tổng Giám đốc:**
- Họ và tên: Trần Công Chiến
 - Giới tính: Nam
 - Ngày tháng năm sinh: 14 tháng 07 năm 1960.
 - Nơi sinh: Huyện Mộc Châu - Tỉnh Sơn La.
 - Quốc tịch: Việt Nam.
 - Dân tộc: Kinh.
 - Số CMND: 050 621 932 Ngày cấp: 14/11/2006 Nơi cấp: CA Sơn La
 - Quê quán: xã Mỹ Phúc – huyện Mỹ Lộc – tỉnh Nam Định.
 - Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Tiểu khu Cơ Quan - Thị trấn Nông Trường - huyện Mộc Châu - tỉnh Sơn La.

- Địa chỉ thường trú hiện nay: Tiểu khu Cơ Quan - Thị trấn Nông Trường - huyện Mộc Châu - tỉnh Sơn La.
- Số điện thoại liên lạc: 0913086243
- Trình độ văn hoá: 10/10 hệ THPT
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - + Từ 7/1981 đến 12/1982: Cán bộ Kỹ thuật - Đội Thảo Nguyên – Nông trường Mộc Châu.
 - + Từ 1/1983 đến 4/1987: Phó phòng Kế hoạch Kỹ thuật – Nông Trường Việt Nam Cu Ba – Xí nghiệp Liên hợp Mộc Châu.
 - + Từ 5/1987 – 5/1993: Trưởng phòng Kế hoạch – Nông Trường Quốc doanh Mộc Châu I.
 - + Từ 6/1993 đến 2/1995: Trưởng phòng kế hoạch - Nông trường Bò sữa Mộc Châu.
 - + Từ 3/1995 đến 3/1999: Trưởng phòng Kế hoạch – Công ty sữa Thảo Nguyên
 - + Từ 4/1999 đến 11/2004: Giám đốc Công ty Giống bò sữa Mộc Châu.
 - + Từ 12/2004 đến 6/2007: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.
 - + Từ 7/2007 đến 6/2010: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.
 - + Từ 7/2008 đến 6/2010: Ủy viên HĐQT Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam.
 - + Từ 7/2010 đến 6/2013: Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - Cty TNHH MTV, Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.
 - + Từ 7/2013 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP; Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.
- Số cổ phần sở hữu: 120.000 cổ phần
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 120.000 cổ phần

*** Phó Tổng Giám đốc:**

- Họ và tên: Bùi Xuân Hải
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 29/9/1961
- Nơi sinh: Đại Đồng, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 135595057 do công an Vĩnh Phúc cấp ngày 18/02/2009
- Quê quán: Đại Đồng, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Trung Mỹ, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc
- Địa chỉ thường trú hiện nay: Trung Mỹ, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc
- Số điện thoại liên lạc: 0979871961
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chăn nuôi – thú y.
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1978 - 1983: Sinh viên trường Đại học nông nghiệp III
 - + Từ năm 1983 - 1993: Cán bộ kỹ thuật, công tác tại Xí nghiệp lợn giống ngoại Tam Đảo
 - + Từ năm 1993 - 1996: Phó giám đốc Xí nghiệp lợn giống ngoại Tam Đảo
 - + Từ 1996 đến nay: Giám đốc Công ty chăn nuôi Tam Đảo. Trong đó, từ tháng 10/2010 đến tháng 6/2013 là thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty. Từ tháng 7/2013 đến tháng 6/2016 là thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty. Từ tháng 7/2015 đến nay là Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty.
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam – CTCP, Giám đốc Công ty Chăn nuôi Tam Đảo.
- Số cổ phần sở hữu: 64.600 cổ phần
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 64.600 cổ phần

*** Giám đốc tài chính:**

- Họ và tên: Phạm Duy Cường
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 22/10/1975

- Nơi sinh: Thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 013439678 do công an Hà Nội cấp ngày 24/8/2011
- Quê quán: Kiến Xương, Thái Bình
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Tòa 17T11 Trung Hòa Nhân Chính, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú hiện nay: Tòa 17T11 Trung Hòa Nhân Chính, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0972999789
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - + Từ 10/1995 – 9/1999: Kế toán viên tại Công ty than Cọc Sáu
 - + Từ 10/1999 – 6/2003: Trưởng phòng Kế toán tài chính Công ty liên doanh May Bái Tử Long
 - + Từ 7/2003 – 3/2010: Phó Giám đốc Phụ trách Tài chính Kế toán, Kế toán trưởng Công ty công nghiệp tàu thủy và xây dựng Hạ Long
 - + Từ 3/2010 – 4/2011: Kế toán trưởng Công ty cổ phần An Sinh
 - + Từ 4/2011 – 4/2016: Giám đốc tài chính Công ty cổ phần kỹ thuật nền móng và công trình ngầm FECON
 - + Từ 4/2016 đến nay: Giám đốc tài chính Công ty cổ phần GTNFoods. Trong đó từ tháng 10/2016 đến nay kiêm giữ chức vụ Giám đốc tài chính Tổng công ty.
- Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc tài chính Công ty cổ phần GTNFoods, Giám đốc tài chính Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP.
- Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

*** Kế toán trưởng:**

- Họ và tên: Lê Nhân Đức
- Sinh ngày: 01/9/1979
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán
- Số cổ phần sở hữu: 51.000 cổ phần

*** Trưởng phòng Tổ chức cán bộ:**

- Họ và tên: Trần Đình Nghi
- Sinh ngày: 23/8/1960
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

*** Chánh Văn phòng:**

- Họ và tên: Lê Xuân Bình
- Sinh ngày: 02/9/1957
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Số cổ phần sở hữu: 21.800 cổ phần

*** Trưởng phòng Tổng hợp:**

- Họ và tên: Phạm Lê Huân
- Sinh ngày: 20/3/1958
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Ngoại thương
- Số cổ phần sở hữu: 200 cổ phần

*** Trưởng phòng Kinh doanh:**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Hải
- Sinh ngày: 13/12/1975
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Số cổ phần sở hữu: 7.000 cổ phần

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm):

- Tháng 9/2016 Hội đồng quản trị Tổng công ty đã có Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Hồng Anh, Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, kiêm giữ chức vụ Tổng Giám đốc Tổng công ty.

- Tháng 9/2016 Hội đồng quản trị Tổng công ty đã có Quyết định bổ nhiệm ông Bùi Đức Hoàn giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty.

- Tháng 10/2016 Hội đồng quản trị Tổng công ty đã có Quyết định bổ nhiệm ông Phạm Duy Cường giữ chức vụ Giám đốc tài chính Tổng công ty.

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên: 335 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

- Tổng công ty tiếp tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà kho số 5 tại Xí nghiệp Thức ăn Chăn nuôi An Khánh (đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty). Hiện dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng phục vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Tổng công ty tiếp tục thực hiện đầu tư lắp đặt làm mát chuồng nuôi lợn tại Công ty chăn nuôi Tam Đảo. Trong năm 2016 đã lắp đặt hoàn thiện 28 chuồng. Những chuồng cần lắp đặt còn lại sẽ tiếp tục được thực hiện trong năm 2017.

- Về tình hình đầu tư tài chính dài hạn:

Năm 2016 Tổng công ty đã thực hiện bán toàn bộ phần vốn tại Công ty cổ phần bò giống Miền Trung (175.500 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ);

3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

TT	Tên đơn vị	Năm 2016	
		Doanh thu	Lãi, lỗ
I	Công ty con	2,305,028	216,443
1	CTy CP giống bò sữa Mộc Châu	2,282,980	215,533
2	CTy CP chăn nuôi Miền Trung	22,048	910
II	Công ty liên kết	527,054	(2,482)
1	CTy CP giống gia cầm Lương Mỹ	98,274	(10,850)
2	CTy TNHH PTCN Peterhand HN	93,371	5,454
3	CTy CP ĐT&XNK SSGC Hải Phòng	149,622	(5,417)
4	CTy CP gà giống Châu thành	22,087	600
5	CTy CP GVN&CT Đồng Giao	27,553	5,000
6	CTy CP giống gia súc Thanh Ninh	29,562	854
7	CTy CP G&VTCN Bắc Trung Bộ	913	-248
8	CTy CP phát triển GGS Miền Trung	9,958	295
9	CTy CP giống gia cầm Miền nam	4,064	(2,459)
10	CTy CP Việt Phong	13,567	4,018
11	CTy CP An Đại Việt	6,680	21
12	CTy CP TMDV Phát triển Đông Á	71,403	250

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	So sánh 2016/2015
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	758.407	792.028	104,43%
Doanh thu thuần	512.325	410.051	80,03%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	44.742	74.506	166,52%
Lợi nhuận khác	7.985	3.517	44,04%
Lợi nhuận trước thuế	52.728	78.023	147,97%
Lợi nhuận sau thuế	52.728	77.157	146,33%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	6,5%/năm		

Các chỉ tiêu khác: không có.

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	4,65 lần	5,39 lần
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSNH - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	3,98 lần	4,84 lần
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	9,04%	9%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	9,94%	9,9%
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>		
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	6,9 vòng	8,9 vòng
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,68 đồng	0,51 đồng
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	10,29%	18,81%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	8,35%	12,22%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6,95%	9,74%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	8,73%	18,16%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần của Tổng công ty đang lưu hành: 63.101.000 CP, tương đương tổng mệnh giá 631.010.000.000 đồng (mệnh giá 10.000 đồng/CP).

- Loại cổ phần: chuyển nhượng tự do.

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Họ và tên	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP/vốn điều lệ
1. Cổ đông là tổ chức trong nước (15 cổ đông)	8.545.725	13,54
2. Cổ đông là tổ chức nước ngoài (1 cổ đông)	744.100	1,18
3. Cổ đông là cá nhân trong nước (649 cổ đông)	53.658.775	85,03
4. Cổ đông là cá nhân nước ngoài (6 cổ đông)	152.400	0,25
Tổng cộng (671 cổ đông)	63.101.000	100

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

5.5 Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường xã hội của công ty.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty):

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2016 hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty có một số thuận lợi: thị trường tiêu thụ 10 tháng đầu năm ổn định, giá bán sản phẩm chăn nuôi lợn duy trì ở mức cao, cao hơn giá thành, sản phẩm làm ra đều tiêu thụ được; dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, an toàn đàn giống được đảm bảo; chuồng trại, con giống, thiết bị được đầu tư cải tạo, nâng cấp đã và đang phát huy hiệu quả. Tuy nhiên cũng còn gặp phải nhiều khó khăn: thời tiết diễn biến phức tạp, đầu năm rét đậm, ẩm ướt; giữa năm nắng nóng, khô hạn kéo dài; dịch bệnh luôn có nguy cơ tiềm ẩn; chuồng trại, thiết bị chưa đồng bộ, xuống cấp; năng suất, chất lượng đàn giống còn hạn chế, chi phí sản xuất cao, sức cạnh tranh thấp; cạnh tranh ngày càng gay gắt và khốc liệt, nhiều doanh nghiệp lớn đầu tư vào sản xuất chăn nuôi lợn và bắt đầu có sản phẩm bán ra trên thị trường; những tháng cuối năm, nhất là từ tháng 12/2016 việc xuất bán lợn sang Trung Quốc có bị chững lại, cả giá bán và sức tiêu thụ đều giảm mạnh, thị trường khó khăn, xuất hiện ứ đọng sản phẩm, áp lực về chuồng trại, nhân công, dịch bệnh tăng.

Trước tình hình trên, Tổng công ty đã có nhiều cố gắng, khắc phục khó khăn, chủ động điều chỉnh hoạt động, cơ cấu lại đàn giống, lĩnh vực kinh doanh, nhằm tận dụng thời cơ để phát triển sản xuất, tăng hiệu quả kinh doanh. Kết quả sản xuất kinh doanh đạt khá hơn so với năm trước; bảo toàn và phát triển nguồn vốn; việc làm, thu nhập của người lao động được đảm bảo. Công tác quản lý phần vốn đầu tư tại các doanh nghiệp khác được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Công tác quản trị, điều hành tiếp tục được đổi mới, công tác tổ chức được kiện toàn, đi vào nề nếp, đáp ứng với mô hình hoạt động của công ty cổ phần không còn vốn nhà nước. Nội bộ đoàn kết, thống nhất cao từ tập thể lãnh đạo Tổng công ty đến các đơn vị thành viên. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Tổng công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch về lợi nhuận; nộp ngân sách nhà nước đầy đủ, đúng hạn; ổn định và có cải thiện thu nhập của cán bộ công nhân viên.

2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: không có

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Sản xuất kinh doanh năm 2017 và những năm tới của Tổng công ty tập trung vào các mục tiêu chính sau:

- Tiếp tục phát triển Tổng công ty với cơ cấu hợp lý; xây dựng, mở rộng thương hiệu của Tổng công ty và các đơn vị. Cơ cấu lại vốn đầu tư theo hướng tập trung vào các ngành sản xuất kinh doanh chính, thế mạnh và có hiệu quả cao.

- Tiếp tục thoái vốn tại các doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả hoặc không cần duy trì vốn góp.

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức, quản trị, điều hành cho phù hợp với mô hình công ty cổ phần không còn vốn nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai, minh bạch tình hình tài chính, sản xuất kinh doanh, phòng tránh rủi ro phát sinh.

- Ổn định, phát triển bền vững các hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, hạ giá thành, tăng hiệu quả và sức cạnh tranh.

4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty: không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2016 nền kinh tế nói chung và ngành chăn nuôi nói riêng có nhiều khó khăn, thách thức, cạnh tranh ngày càng gay gắt, thị trường biến động, khó lường. Những tháng đầu năm thời tiết không thuận lợi, luôn tiềm ẩn nguy cơ dịch bệnh.

Hoạt động thương mại cạnh tranh ngày càng gay gắt cả trong lĩnh vực thị trường, thị phần và sản phẩm tiêu thụ. Bên cạnh đó trong năm 2016 Tổng công ty đã thực hiện xong phương án thoái toàn bộ vốn nhà nước tại Tổng công ty. Từ tháng 7/2016 trong cơ cấu cổ đông của Tổng công ty không còn cổ đông nhà nước, công tác quản trị có nhiều thay đổi và áp lực về việc quản lý, sử dụng vốn và cổ tức tăng cao. Trước tình hình khó khăn đó, Hội đồng quản trị Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP đó thể hiện quyết tâm cao trong việc chỉ đạo Ban điều hành, các đơn vị, phòng ban hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua, đặc biệt là hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Hội đồng quản trị TCty thực hiện giám sát Tổng Giám đốc TCty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty; việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Trong bối cảnh năm 2016 nền kinh tế nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty nói riêng gặp khó khăn, Tổng Giám đốc cũng như Ban điều hành Tổng công ty luôn nhiệt huyết, nỗ lực làm việc và có những quyết định linh hoạt, kịp thời để duy trì ổn định được hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, thu nhập của người lao động. Công tác quản lý phần vốn đầu tư tại các doanh nghiệp khác được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, bảo toàn và phát triển nguồn vốn. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 của công ty cổ phần hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. HĐQT đánh giá cao và ghi nhận kết quả điều hành sản xuất kinh doanh năm 2016 của Ban điều hành Tổng công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Năm 2017, HĐQT tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị Tổng công ty, hướng tới việc minh bạch hóa thông tin, rút ngắn thời gian xử lý công việc, lựa chọn, ứng dụng hệ thống quản trị thông tin mới một cách tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu quản trị doanh nghiệp trong giai đoạn mới. Một số nội dung cụ thể trong định hướng hoạt động của HĐQT TCty năm 2017 như sau:

- Tiếp tục phát triển Tổng công ty với cơ cấu hợp lý; xây dựng, mở rộng thương hiệu của Tổng công ty và các đơn vị. Cơ cấu lại vốn đầu tư theo hướng tập trung vào các ngành sản xuất kinh doanh chính, thể mạnh và có hiệu quả cao.

- Tiếp tục thực hiện việc thoái vốn tại các doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả để sớm thu hồi nguồn vốn đang đầu tư tại các doanh nghiệp này, chuyển sang phục vụ nhu cầu vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức, quản trị, điều hành cho phù hợp với mô hình công ty cổ phần không còn vốn nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công khai, minh bạch tình hình tài chính, sản xuất kinh doanh, phòng tránh rủi ro phát sinh.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập, thành viên không điều hành và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác).

Hội đồng quản trị Tổng công ty có 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên HĐQT điều hành và 02 thành viên HĐQT không điều hành, bao gồm:

TT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Chức danh	Ghi chú
1	Đào Duy Linh	0,16%	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Nghiêm Văn Thắng	0	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
3	Lại Cao Lê	0	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Nguyễn Hồng Anh	0	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
5	Trần Công Chiến	0,19%	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành

1.2 Các tiêu bản thuộc Hội đồng quản trị: chưa có.

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp:

Năm 2016, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ hàng quý và họp bất thường theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Hội đồng quản trị đã bám sát các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đó được thông qua tại Đại hội năm 2016 và tình hình hoạt động thực tế của Tổng công ty để đề ra và triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định. Trong năm 2016, HĐQT đã tổ

chức họp 09 phiên và đã ban hành 09 Nghị quyết, 26 Quyết định liên quan đến hoạt động của Tổng công ty. Trong đó có các nội dung chính như sau:

- Thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Tổng công ty.

- Thông qua chủ trương tiếp tục đầu tư lắp đặt 7 chuồng nuôi lợn tại Công ty chăn nuôi Tam Đảo; chủ trương đầu tư nâng cấp, cải tạo và mở rộng nhà kho số 5 tại Xí nghiệp thức ăn chăn nuôi An Khánh.

- Thống nhất phương án kiện toàn bộ máy tổ chức và bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thương mại và thiết bị tổng hợp; phương án xác định tiền lương tháng đóng BHXH.

- Thông qua báo cáo sơ kết hoạt động SXKD quý I/2016 và chỉ tiêu kế hoạch SXKD quý II/2016 của Tổng công ty.

- Phê duyệt thiết kế, dự toán hạng mục đầu tư nâng cấp, cải tạo và mở rộng nhà kho số 5 tại Xí nghiệp thức ăn chăn nuôi An Khánh.

- Thông qua phương án cử/ủy quyền người đại diện vốn của Tổng công ty tại một số doanh nghiệp khác.

- Thống nhất tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng công ty; thống nhất các nội dung đề nghị biểu quyết thông qua tại Đại hội.

- Thông qua chủ trương tiếp tục đầu tư lắp đặt hệ thống làm mát 10 chuồng nuôi lợn nái đẻ tại Công ty chăn nuôi Tam Đảo.

- Thống nhất phương án giải quyết dứt điểm khoản nợ vay Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Mỹ Hòa của Chi nhánh chăn nuôi Mỹ Văn.

- Thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2016 của Tổng công ty.

- Phát hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty đã được sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

- Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính Tổng công ty.

- Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty.

- Thông qua chủ trương đầu tư xây dựng trạm biến áp 560KVA tại Công ty chăn nuôi Tam Đảo.

- Thông qua kết quả SXKD 9 tháng 2016, kế hoạch SXKD quý IV/2016 của Tổng công ty.

- Nhất trí chủ trương thành lập các Ban dự án, Ban chuyên môn, Tổ công tác để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo từng lĩnh vực.

- Thông qua và ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát Tổng công ty.

- Thông qua chủ trương đầu tư lắp đặt hệ thống làm mát tại 11 chuồng nuôi lợn nái đẻ tại Công ty chăn nuôi Tam Đảo; Nhập khẩu đàn lợn giống ngoại cấp cụ kỹ tại Công ty chăn nuôi Tam Đảo.

- Thông qua kế hoạch SXKD năm 2017 của Tổng công ty.

- Thông qua chủ trương Đề án: “Đầu tư phát triển chăn nuôi lợn giai đoạn 2017-2021” của Tổng công ty.

- Thông qua và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Văn phòng Tổng công ty.

- Thông qua và ban hành Quy chế Tài chính; Quy chế tổ chức và hoạt động của các Chi nhánh Tổng công ty (được sửa đổi, bổ sung)

- Thông qua phương án tổ chức, nhân sự tại Văn phòng Tổng công ty và Chi nhánh Tổng công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thông qua chủ trương, định hướng xây dựng Quy chế trả lương tại Văn phòng Tổng công ty.

- Thống nhất tên gọi, tên giao dịch của các Chi nhánh Tổng công ty

1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

1.5 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

1.6 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ban Kiểm soát:

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát Tổng công ty có 03 thành viên, bao gồm:

- Trưởng Ban kiểm soát: Bà Nguyễn Thị Ngọc

Sinh ngày: 07/11/1969

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,05%

- Thành viên Ban kiểm soát: Ông Nguyễn Duy Lý

Sinh ngày: 14/10/1970

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Nông nghiệp

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,03%

- Thành viên Ban kiểm soát: Ông Lê Quang Hưng

Sinh ngày: 11/12/1990

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tham gia tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
- Giám sát việc chi trả cổ tức năm 2015 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016, Điều lệ Tổng công ty, pháp luật nhà nước, quy chế quản lý nội bộ, Nghị quyết, quyết định của HĐQT trong công tác quản trị, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2016.
- Tham gia ý kiến, các kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Tổng công ty khi được yêu cầu.
- Theo dõi việc thoái vốn của Tổng công ty tại một số doanh nghiệp khác.
- Kiểm soát, giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
- Tham dự họp tại các buổi họp giao ban của Ban điều hành, nắm bắt tình hình hoạt động SXKD trong kỳ và kế hoạch triển khai công tác của kỳ tiếp theo.
- Tham dự các phiên họp HĐQT Tổng công ty mở rộng năm 2016.
- Tham gia một số đoàn công tác của Ban điều hành khi đi làm việc tại các đơn vị trực thuộc. Thực hiện giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và ở các đơn vị trực thuộc.
- Thực hiện việc thẩm tra Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá đúng tính trung thực và hợp lý các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của nhà nước Việt Nam.

2.3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- Thù lao của Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng

- Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng
- Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

3. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

4. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

5. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: không có

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Tổng công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Toàn bộ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán của Tổng công ty được công bố trên trang website của Tổng công ty: <http://www.vilico.vn>

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2017

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hồng Anh